

Số 198/TTr-STNMT

Điện Biên, ngày 12 tháng 7 năm 2019

## TỜ TRÌNH

**Phê duyệt phương án giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất xây dựng công trình: Nhà máy thủy điện Mường Mươn, xã Ma Thì Hồ và xã Na Sang, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Căn cứ thông báo số 1027/TB-HĐTĐGD ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh về kết quả thẩm định phương án giá đất dự án Nhà máy thủy điện Mường Mươn, xã Ma Thì Hồ và xã Na Sang, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên,

Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh phê duyệt giá đất cụ thể như sau:

\* Xã Na Sang:

- Đất ở tại nông thôn, vị trí 1: 70.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất trồng lúa nước 1 vụ, vị trí 1: 31.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác (đất trồng lúa nương), vị trí 1: 20.000 đồng/m<sup>2</sup>; vị trí 2: 17.000 đồng/m<sup>2</sup>
- Đất trồng cây lâu năm, vị trí 1: 35.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất nuôi trồng thủy sản, vị trí 1: 46.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất rừng sản xuất, vị trí 1: 6.500 đồng/m<sup>2</sup>;

\* Xã Ma Thi Hồ:

- Đất ở tại nông thôn, vị trí 1: 49.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất trồng lúa nước 2 vụ, vị trí 1: 42.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất trồng lúa nước 1 vụ, vị trí 1: 31.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất bằng trồng cây hàng năm khác, vị trí 1: 22.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất trồng cây lâu năm, vị trí 1: 35.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất nuôi trồng thủy sản, vị trí 1: 46.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác (đất trồng lúa nương), vị trí 1: 20.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất rừng sản xuất, vị trí 1: 6.500 đồng/m<sup>2</sup>;

Hồ sơ kèm theo:

- Dự thảo Quyết định giá đất cụ thể;
- Biên bản Hội đồng, Thông báo kết quả thẩm định giá đất cụ thể của Hội đồng TDGD tỉnh.

Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

*Nơi nhận:*

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo sở;
- Lưu: VT, CCQLDD, TTPTQD.



**Nguyễn Đăng Nam**

Số: /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng 7 năm 2019

DỰ THẢO

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt phương án giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Nhà máy thủy điện Mường Mươn, xã Ma Thì Hồ và xã Na Sang, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 1 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Quyết định số 1239/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Nhà máy thủy điện Mường Mươn, xã Ma Thì Hồ và xã Na Sang, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên;

Quyết định số 02/QĐ-HĐQT/ĐBSH.JSC ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Công ty CP năng lượng Điện Biên - Sông Hồng về việc phê duyệt Dự án đầu tư Nhà máy thủy điện Mường Mươn;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số /TTr-STNMT ngày tháng 7 năm 2019 và Thông báo số 1027/TB-HĐTĐGD ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Nhà máy thủy điện Mường Mươn, xã Ma Thì Hồ và xã Na Sang, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, như sau:

\* Xã Na Sang:

- Đất ở tại nông thôn, vị trí 1: 70.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất trồng lúa nước 1 vụ, vị trí 1: 31.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác (đất trồng lúa nương): vị trí 1: 20.000 đồng/m<sup>2</sup>; vị trí 2: 17.000 đồng/m<sup>2</sup>
- Đất trồng cây lâu năm, vị trí 1: 35.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất nuôi trồng thủy sản, vị trí 1: 46.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất rừng sản xuất, vị trí 1: 6.500 đồng/m<sup>2</sup>;

\* Xã Ma Thì Hồ:

- Đất ở tại nông thôn, vị trí 1: 49.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất trồng lúa nước 2 vụ, vị trí 1: 42.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất trồng lúa nước 1 vụ, vị trí 1: 31.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất bằng trồng cây hàng năm khác, vị trí 1: 22.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất trồng cây lâu năm, vị trí 1: 35.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất nuôi trồng thủy sản, vị trí 1: 46.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác (đất trồng lúa nương), vị trí 1: 20.000 đồng/m<sup>2</sup>;
- Đất rừng sản xuất, vị trí 1: 6.500 đồng/m<sup>2</sup>;

**Điều 2:** Căn cứ giá đất cụ thể được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này UBND huyện Mường Chà có trách nhiệm phối hợp với các sở ngành, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Mường Chà; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**